

Số: 03 /CT-NHNN

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2018

**CHỈ THỊ**  
**Về tăng cường quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại  
của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam**

Ngày 27/10/2017, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã ký Quyết định số 2262/QĐ-NHNN về ban hành Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Ngân hàng Nhà nước (Quy chế đối ngoại). Sau khi Quy chế đối ngoại được ban hành, hoạt động đối ngoại của Ngân hàng Nhà nước đã từng bước đi vào nền nếp, cơ bản đảm bảo đúng người, đúng việc, thiết thực, tiết kiệm, góp phần nâng cao và mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng. Tuy nhiên, các hoạt động tổ chức đoàn ra - đoàn vào, hội nghị hội thảo quốc tế, tiếp khách quốc tế... vẫn còn tình trạng chưa thống nhất đầu mối, trùng lặp nội dung, hiệu quả chưa cao.

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là do một số đơn vị, quản lý các cấp chưa thực hiện tốt các quy định về quản lý hoạt động đối ngoại, cơ chế phối hợp giữa các đơn vị liên quan còn chưa chặt chẽ.

Để tăng cường quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Đảng, Chính phủ về quản lý hoạt động đối ngoại, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức của Ngân hàng Nhà nước thực hiện tốt những nội dung sau:

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường quản lý các đoàn đi công tác nước ngoài; các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1170/VPCP-QHQT ngày 13/2/2015 và số 102/VPCP-QHQT ngày 10/1/2018 của Văn phòng Chính phủ về tăng cường quản lý đoàn ra, đoàn vào của các Bộ, ngành, địa phương; Quyết định số 2262/QĐ-NHNN ngày 27/10/2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Ngân hàng Nhà nước; Quyết định số 76/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam; các chỉ thị về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và quy định về nhiệm vụ của Đảng viên và công tác quản lý Đảng viên ở nước ngoài.

2. Các đồng chí Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước phải gương mẫu, cân nhắc kỹ việc đi công tác nước ngoài; không bố trí 02 lãnh đạo chủ chốt cùng tham gia một đoàn công tác nước ngoài; không tham gia các đoàn đi nước ngoài do các doanh nghiệp tổ chức và đài thọ hoặc do các doanh nghiệp nước ngoài mời đích danh; thực hiện đúng 05 tiêu chí chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đi công tác nước ngoài: (i) lãnh đạo chủ chốt không đi công tác nước ngoài quá 02 lần/năm (trường hợp đặc biệt trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định); (ii) thành phần đoàn ra cần gọn nhẹ, không quá 10 người/đoàn (đối với đoàn quan trọng, có

sự tham gia của nhiều cấp, nhiều ngành, cần có số thành viên tham gia hợp lý và phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền); (iii) mỗi nước thăm không quá 03 ngày (không tính thời gian đi và về); (iv) trường hợp đi thăm nhiều nước, cần tính toán hợp lý, bố trí các nước đi thăm gần nhau, thuận tiện, trong cùng khu vực, không đi quá 03 nước trong cùng một chuyến công tác; và (v) thực hiện nghiêm túc việc sử dụng nguồn kinh phí khi đi công tác nước ngoài.

Việc thực hiện chế độ báo cáo, trình duyệt nhân sự đi công tác nước ngoài thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý cần đảm bảo tuân thủ đúng quy định.

3. Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo xây dựng Kế hoạch hoạt động đối ngoại hằng năm (nếu có) gửi Vụ Hợp tác Quốc tế để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Kế hoạch hoạt động đối ngoại hằng năm phải cụ thể, bảo đảm sát đúng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, yêu cầu đối ngoại và hội nhập quốc tế, phù hợp với khả năng tài chính của Ngân hàng Nhà nước. Hạn chế tối đa việc cử đoàn đi công tác nước ngoài không nằm trong kế hoạch (trường hợp phát sinh đoàn ngoài kế hoạch thật sự cần thiết, các đơn vị cần tuân thủ đúng các quy định về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch).

Việc tổ chức mỗi chuyến đi công tác nước ngoài phải có chương trình cụ thể trong đó nêu rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, thời gian, địa điểm, đối tác đến làm việc, kinh phí thực hiện chuyến đi và các nội dung liên quan khác, tránh trùng lặp với các đoàn đi trước.

Không tổ chức các đoàn giao lưu, học tập, khảo sát, tham khảo kinh nghiệm nước ngoài không thiết thực bằng ngân sách nhà nước, bao gồm đối với các dự án hỗ trợ kỹ thuật, các dự án ODA và các dự án có sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước. Các đoàn đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ở nước ngoài trong khuôn khổ các thỏa thuận hợp tác, các chương trình đào tạo, các dự án, đề tài phải có đề cương nghiên cứu chi tiết và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi thực hiện.

Cán bộ, công chức tham gia đoàn phải đúng người, đúng việc, có tính đến nhu cầu đào tạo cán bộ. Thời gian mỗi chuyến công tác phải tính toán kỹ lưỡng, chặt chẽ, phù hợp, không kéo dài trên cơ sở đảm bảo yêu cầu công việc, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm. Hạn chế tối đa việc đã cử đi nhưng lại hoãn, lùi thời gian hoặc không đi để tham gia đoàn công tác khác, gây ảnh hưởng đến việc triển khai và mối quan hệ với đối tác.

Tặng phẩm cho các đối tác nước ngoài cần gọn nhẹ, tiết kiệm, phù hợp, chú trọng ý nghĩa văn hóa, tuyên truyền, giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam. Các đoàn đi công tác nước ngoài phải thực hành tiết kiệm trong việc sử dụng các phương tiện đi lại, khuyến khích sử dụng hàng không giá rẻ.

Không tổ chức chiêu đãi, mời cơm thân ở nước ngoài (trừ trường hợp đặc biệt cần thiết và phải được cấp có thẩm quyền cho phép).

4. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cán bộ, công chức, Đảng viên được cử đi công tác nước ngoài chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về nguyên tắc bảo mật. Cán bộ, công chức, Đảng viên được cử đi công tác nước ngoài không được mang theo tài liệu mật của Đảng, Nhà nước và phải tuân thủ đúng các quy định về nhiệm vụ của Đảng viên và công tác quản lý Đảng viên ở nước ngoài.

Thủ trưởng đơn vị phối hợp với cấp ủy để cử Đảng viên, cán bộ, công chức đi công tác, học tập ở nước ngoài và chịu trách nhiệm về việc cử đó; không cử những cán bộ, công chức, Đảng viên đang trong thời gian xem xét kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính hoặc có vấn đề liên quan đến chính trị hiện nay nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền kết luận.

5. Cán bộ, công chức sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ để đi nước ngoài phải thực hiện nghiêm túc các yêu cầu, quy định về sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; tuân thủ đúng quy định pháp luật Việt Nam và nước sở tại trong thời gian được cử/cho phép đi nước ngoài, tránh để xảy ra các sự việc đáng tiếc, làm ảnh hưởng đến quan hệ giữa ta và các nước. Trong thời hạn 05 ngày làm việc sau khi kết thúc chuyến đi công tác nước ngoài, cán bộ, công chức phải nộp lại hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ về cơ quan, đơn vị được giao quản lý hộ chiếu theo phân cấp, ủy quyền.

6. Các đơn vị cần thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo đúng quy định: Chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ khi kết thúc một hoạt động đối ngoại (trừ hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo, khóa học), các đơn vị chủ trì có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền (theo thẩm quyền phê duyệt) kết quả thực hiện, đồng gửi Vụ Hợp tác Quốc tế để tổng hợp, theo dõi chung.

Định kỳ trước ngày 31 tháng 10 và ngày 5 tháng 6 hàng năm hoặc trong trường hợp đột xuất, các đơn vị có trách nhiệm gửi báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đối ngoại trong năm hoặc đột xuất của đơn vị mình về Vụ Hợp tác Quốc tế để theo dõi, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Đối với các trường hợp đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm phải kịp thời chia sẻ trong đơn vị và với các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước (theo quy định về cung cấp thông tin), đồng thời nghiên cứu, vận dụng vào thực hiện nhiệm vụ chuyên môn để nâng cao hiệu quả công việc.

7. Các đơn vị cần tăng cường phối hợp hơn nữa trong công tác đối ngoại, xử lý công việc, nhiệm vụ đúng đầu mối, đúng thẩm quyền, đúng trách nhiệm, tránh để xảy ra tình trạng chồng chéo nhiệm vụ, tổ chức hoạt động trùng lặp nội dung, hiệu quả thấp, gây lãng phí, ảnh hưởng đến quan hệ giữa ta và đối tác.

7.1. Vụ Hợp tác Quốc tế có trách nhiệm giúp Thống đốc thực hiện quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Ngân hàng Nhà nước theo quy định; chủ trì xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đoàn ra, đoàn vào hàng

năm và báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả hoạt động đối ngoại hằng năm của Ngân hàng Nhà nước.

- *Về tổ chức đoàn ra:* (i) Đoàn có sự tham gia của Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước do Vụ Hợp tác Quốc tế chủ trì; (ii) Các đoàn khác do các đơn vị chức năng trình Thống đốc và thông báo cho Vụ Hợp tác Quốc tế để phối hợp.

- *Về công tác đón đoàn vào:* Vụ Hợp tác Quốc tế chủ trì đón đoàn vào các cấp do Ngân hàng Nhà nước mời.

- *Về tiếp khách quốc tế:* (i) Trường hợp tiếp khách quốc tế của Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước theo đề xuất của Vụ Hợp tác Quốc tế: Vụ Hợp tác Quốc tế phối hợp với Văn phòng và các đơn vị liên quan thu xếp, tổ chức buổi tiếp; (ii) Trường hợp tiếp khách quốc tế theo kế hoạch làm việc trong khuôn khổ các chương trình, dự án đã được phê duyệt, tiếp các đoàn chuyên gia/khách nước ngoài về các nội dung kỹ thuật, chuyên môn thuần túy, đơn vị chủ trì phối hợp với Văn phòng tổ chức đón tiếp và làm việc, trong trường hợp cần thiết báo cáo Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước về kết quả buổi tiếp.

- *Về tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam:* (i) Trường hợp tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền quản lý của Thủ tướng Chính phủ: Vụ Hợp tác Quốc tế là đơn vị đầu mối tổng hợp, trình Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước duyệt ký văn bản xin ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ; (ii) Trường hợp tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền quản lý của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước: đơn vị chủ trì tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có tờ trình Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước (qua Vụ Hợp tác Quốc tế) để thẩm định nội dung và đề án tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế. Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị chủ trì tiến hành tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế theo đúng chương trình, đề án đã được phê duyệt; tổng hợp, báo cáo kết quả hội nghị, hội thảo quốc tế và sao gửi Vụ Hợp tác Quốc tế sau 15 ngày kết thúc hội nghị, hội thảo quốc tế để tổng hợp.

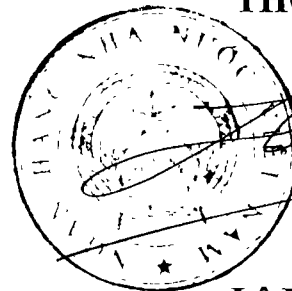
7.2. Vụ Tổ chức Cán bộ có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan đảm bảo nhân sự tham gia các hoạt động đoàn ra đúng người, đúng việc.

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức của Ngân hàng Nhà nước thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. *✍*

**Nơi nhận:**

- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Các đơn vị thuộc NHNN;
- Lưu: VP, Vụ HTQT (5b). *hm*

**THỐNG ĐỐC**



**Lê Minh Hưng**